

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý II/2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định về chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý II/2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TTHC VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: 0
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: 0

(Theo Biểu mẫu số II.01b/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Quý II/2022, các sở, ban, ngành không tham mưu HĐND, UBND ban hành quy định TTHC trong dự thảo văn bản QPPL.

(Theo biểu mẫu số II.02c/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công bố danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 10

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0

- Tổng số danh mục TTHC được công bố 95 TTHC; trong đó số TTHC được công khai 95 TTHC.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 1.960; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 1.930; số TTHC do địa phương quy định: 30.

Sau khi công bố, các TTHC đã được cập nhật và đăng tải công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và niêm yết tại nơi tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

(Theo biểu mẫu số III.03b/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 19/01/2022 về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2022, trong đó giao các cơ quan, đơn vị thực hiện lựa chọn 10% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để tiến hành rà soát đơn giản hóa TTHC, kết quả báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 15/7/2022; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, kết quả báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 30/6/2022.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 2; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 1; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 1.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 2; trong đó số đã được đăng tải công khai: 2.

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0.

(Theo biểu mẫu số II.05b/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 123.170, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 120.218 (trực tuyến: 47.461; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 72.757); số từ kỳ trước chuyển qua: 2.952.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 118.210; trong đó, giải quyết trước hạn: 104.070, đúng hạn: 13.120, quá hạn: 1.020.

+ Cấp tỉnh: tiếp nhận 30.471 hồ sơ; đã giải quyết 27.539 hồ sơ, trong đó có 27.537 hồ sơ giải quyết đúng hạn (tỷ lệ 99,0%).

+ Cấp huyện: tiếp nhận 24.117 hồ sơ; đã giải quyết 23.032 hồ sơ, trong đó có 22.878 hồ sơ giải quyết đúng hạn (tỷ lệ 99,3%).

+ Cấp xã: tiếp nhận 68.582 hồ sơ, đã giải quyết 67.639 hồ sơ, trong đó có 66.775 hồ sơ giải quyết đúng hạn (tỷ lệ 98,7%).

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 6.044 ; trong đó, trong hạn: 5.966, quá hạn: 78.

(Theo biểu mẫu số II.06c/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Quý II/2022, tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ:

Tiếp tục triển khai Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, trọng tâm chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo các chỉ tiêu nhiệm vụ tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ. Từ 01/6/2022, 100% các sở ngành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đã thực hiện số hóa tại chỗ theo đúng lộ trình, Kế hoạch đề ra.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thanh toán trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp, trong đó giao cụ thể trách nhiệm và thời gian hoàn thành cho các cơ quan, đơn vị; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức sử dụng bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận “Một cửa”; tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến; triển khai hiệu quả Đề án 06/CP.

Chỉ đạo thực hiện tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022, đối với 25 dịch vụ công thiết yếu; chỉ đạo tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia lĩnh vực giáo dục và đào tạo; kết nối tích hợp chia sẻ tài liệu số hóa theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; triển khai TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh; tổ chức làm việc về thực hiện số hóa dữ liệu các ngành, lĩnh vực.

Chỉ đạo vận hành có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã. Tăng cường ứng dụng và triển khai chính phủ điện tử, nâng cao tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, giám sát chặt chẽ đối với công chức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật; duy trì văn hóa công sở, nội quy, quy chế của Bộ phận Một cửa các cấp; tăng cường kiểm tra, rà soát những hồ sơ chậm muộn, trả lại để làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan; đôn đốc công chức Bộ phận Một cửa các đơn vị tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp khai thác cổng dịch vụ công để nộp hồ sơ trực tuyến, nhằm nâng cao hơn nữa tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến.

(Theo biểu mẫu số II.07b1,2/VPCP/KSTT và biểu mẫu số II.08/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

8. Công tác truyền thông

Quý II/2022, chỉ đạo tuyên truyền, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức sử dụng ứng dụng Zalo khi thực hiện TTHC; sử dụng dịch vụ công mức độ 3, 4, đặc biệt hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến cho cá nhân, tổ chức ngay tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đồng thời, tuyên truyền danh mục TTHC, quy trình, thời gian thực hiện tiếp nhận, giải quyết tại chỗ tại Trung tâm. Trong kỳ, đã tương tác với tổng số người sử dụng quan tâm trên ứng dụng Zalo đạt tổng số 132.113 người (*tăng 10.829 người so với kỳ trước*). Số lượt người xem bài viết trong kỳ báo cáo trên ứng dụng Zalo đạt tổng số 490.297 lượt xem. Số lượt người tiếp cận bài viết trên Fanpage trong kỳ tăng 9.023 lượt. Trả lời 60 câu hỏi về TTHC của người dân trên Fanpage; Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục phối hợp cùng Tỉnh đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh triển khai hoạt động Đội thanh niên tình nguyện hỗ trợ nhân dân tiếp cận, thực hiện Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận Một cửa cấp huyện; tuyên truyền việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của các cơ quan, đơn vị.

9. Công tác khác

Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính, trọng tâm là công tác cải cách TTHC tại 06 sở, UBND huyện, thành phố¹. Qua kiểm tra đã kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời xử lý, tháo gỡ.

Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; rà soát, kiến nghị Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có nội dung liên quan để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội theo các nội dung yêu cầu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg đối với 06 văn bản QPPL; Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

Ban hành Kế hoạch khảo sát, đánh giá Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Giang (DDCI) năm 2022.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt; đã quán triệt thực hiện các quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương.

¹ Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, huyện Lục Nam, Lục Ngạn.

Các ngành, các cấp tích cực, chủ động trong việc triển khai công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông; các địa phương đã quan tâm đến thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đầu tư trang thiết bị, bố trí nhân sự bảo đảm cho tổ chức, hoạt động của Bộ phận Một cửa; Bộ phận Một cửa đã phát huy được vai trò là trung tâm kết nối giữa người dân và phòng, đơn vị chuyên môn; từng bước được củng cố, hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động.

Thực hiện cung cấp DVC trực tuyến, việc kết nối liên thông giữa Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh với Cổng DVC Quốc gia với các phần mềm chuyên ngành bước đầu mang tính đồng bộ, góp phần tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Việc giải quyết TTHC còn tình trạng trễ hẹn, nhất là TTHC “đăng ký khai sinh” ở cấp xã, nguyên nhân do phải thực hiện lấy số định danh cá nhân trên cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư của Bộ Công an. Thời gian cấp mã số định danh cá nhân thường xảy ra lỗi kéo dài thời gian (có những hồ sơ chờ lấy mã số định danh cá nhân với thời gian đến 07 ngày), trong khi thủ tục này thời hạn giải quyết trong ngày. Phần mềm một cửa điện tử liên thông với phần mềm khai sinh của Bộ Tư pháp thường bị lỗi, không chuyển được từ phần mềm một cửa sang phần mềm khai sinh.

Hiện nay, việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến ở một số lĩnh vực như Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Công Thương, chủ yếu giải quyết trên Cổng dịch vụ công quốc gia với số lượng hồ sơ phát sinh rất lớn, tuy nhiên, kết quả này chưa đồng bộ được hết với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, dẫn đến tỷ lệ hồ sơ phát sinh qua dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Bắc Giang chưa cao.

Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa còn gặp nhiều khó khăn nhất là đối với những hồ sơ có thành phần hồ sơ phức tạp, số lượng lớn, có nhiều khổ giấy khác nhau trong cùng một hồ sơ (A0, A1, A2...) do chưa có hướng dẫn cụ thể của cơ quan Trung ương về việc số hóa những thành phần hồ sơ phức tạp này.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ III

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ.

2. Kiểm soát tốt việc ban hành TTHC trong văn bản QPPL của địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản QPPL.

3. Chỉ đạo các sở, ngành kịp thời trình công bố, công khai các TTHC trên cơ sở công bố TTHC của các bộ, ngành; cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cổng dịch vụ công quốc gia và dịch vụ công của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và tại nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC.

4. Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật, nhất là bảo đảm về thời hạn giải quyết. Trong đó, kiểm tra, làm rõ nguyên nhân và xử lý dứt điểm các hồ sơ chậm giải quyết trong. Đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho cá nhân, tổ chức.

5. Tổng hợp và phê duyệt các phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức, đổi mới về phương pháp từ tình đến cơ sở về công tác cải cách TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông, việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Tập trung triển khai công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo chỉ đạo của Chính phủ, Văn phòng Chính phủ; kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Văn phòng Chính phủ tham mưu chỉ đạo các Bộ, ngành sớm bãi bỏ các TTHC đã rà soát, qua 3 năm không phát sinh hồ sơ và công bố chuẩn hóa lại các TTHC đang còn hiệu lực nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong việc công bố, công khai và theo dõi TTHC.

2. Đề nghị các Bộ, ngành sớm có hướng dẫn nghiệp vụ cụ thể đối với việc số hóa các thành phần hồ sơ phức tạp (nhiều thành phần hồ sơ, thành phần hồ sơ phức tạp, nhiều khổ giấy khác nhau, bản vẽ kỹ thuật....) trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa.

3. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư pháp tạo điều kiện trong việc kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang đối với những TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương thực hiện trên phần mềm của Bộ, ngành.

Trên đây là tình hình kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý II/2022, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP; TTPVHCC;
- + Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn